

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN
THÔNG
Số: 17/2006/QĐ-BBCVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch băng tần
cho các hệ thống thông tin di động tế bào số của Việt Nam đến năm 2010
trong các dải tần 821-960 MHz và 1710-2200 MHz**

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông ngày 25 tháng 5 năm 2002;

Căn cứ Nghị định 24/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Nghị định 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Quyết định 336/2005/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch băng tần cho các hệ thống thông tin di động tế bào số của Việt Nam đến năm 2010 trong các dải tần 821-960 MHz và 1710-2200 MHz với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi điều chỉnh

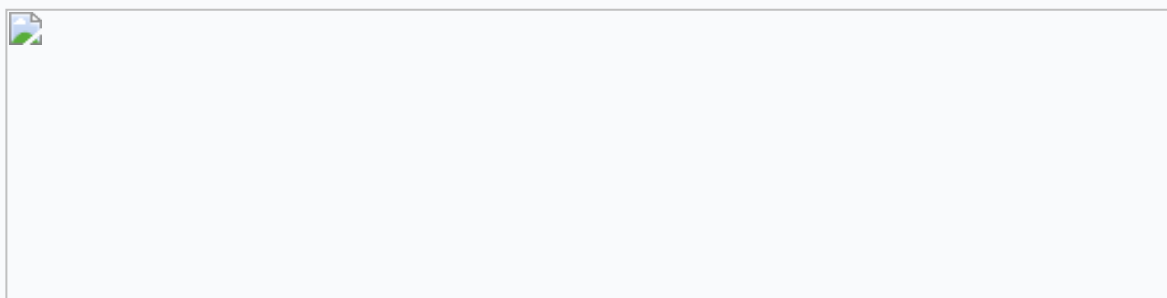
1.1. Quy hoạch này được áp dụng cho các hệ thống thông tin di động tế bào sử dụng công nghệ GSM và CDMA trong các dải tần 821-960MHz và 1710-2200MHz.

1.2. Các hệ thống thông tin khác hoạt động trong các dải tần này (kể cả IMT-2000) sẽ áp dụng theo các quy hoạch băng tần riêng cho từng hệ thống.

2. Nội dung

Quy hoạch băng tần cho các hệ thống thông tin di động tế bào số của Việt Nam đến năm 2010 trong các dải tần 821-960MHz và 1710-2200MHz như sau:

2.1. Qui hoạch băng tần 821-960 MHz



2.1.1. 824

- 829MHz và 869 - 874MHz: Dành cho hệ thống CDMA nội tỉnh ở thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Nghệ An và Hải Dương đến năm 2010. Sau năm 2010, các đoạn băng tần này sẽ được xem xét để phân bổ lại cho hai hệ thống CDMA toàn quốc.

2.1.2. 829 - 845MHz và 874 - 890MHz: Dành cho hai hệ thống CDMA toàn quốc (theo các lô A, B).

2.1.3. 851 - 866MHz: Dành cho các hệ thống vô tuyến trung kế (Trunking).

2.1.4. 890 - 915MHz và 935 - 960MHz: Dành cho ba hệ thống GSM toàn quốc (theo các lô 1, 2, 3).

2.1.5. 821 - 824MHz, 845 - 851MHz, 866 - 869MHz và 915 - 935MHz: Dành cho các nghiệp vụ Cố định và Lưu động.

BT= Base station transmit segment (Đoạn tần số phát của trạm gốc)

BR= Base station receive segment (Đoạn tần số thu của trạm gốc)

2.2. Qui hoạch băng tần 1710 - 2200 MHz